TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 285/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 27 tháng 03 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 287/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Bùi Tuấn L Sinh năm 1988;
Địa chỉ: CP, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người yêu cầu: Bà Lê Nguyên P Sinh năm 1988;
Địa chỉ: Số NKK, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Ông Bùi Tuấn L và bà Lê Nguyên P tự nguyện kết hôn và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân Phường 7, Quận 3, Thành phố H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 73 Quyển số 01 vào ngày 15/10/2014.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 19 tháng 03 năm 2018 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Bùi Tuấn L Sinh năm 1988;
Địa chỉ: CP, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Bà Lê Nguyên Phương Sinh năm 1988;
Địa chỉ: Số NKK, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ vợ chồng: Ông Bùi Tuấn L và bà Lê Nguyên P thuận tình ly hôn.

b) Về con chung: Không có con chung.

c) Về tài sản: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về lệ phí sơ thẩm: Ông Bùi Tuấn L và bà Lê Nguyên P phải chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0020353 ngày 28/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông L và bà P đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND Phường 7, Quận 3 Thành phố H;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương